

Số: /KH-UBND

Đắk Song, ngày tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn huyện Đắk Song

Thực hiện Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 29/3/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông về triển khai Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” (sau đây gọi là Đề án) trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, UBND huyện Đắk Song ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả Đề án ban hành kèm theo Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 29/3/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân theo pháp luật của người dân, đặc biệt là đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội trong việc hỗ trợ, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận pháp luật.

2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể, rõ ràng nội dung công việc, tiến độ, chất lượng, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện; bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, có chất lượng và hiệu quả.

- Việc triển khai thực hiện phải được tiến hành đồng bộ, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện: Kế hoạch được triển khai thực hiện trong phạm vi toàn huyện.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến năm 2030.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

1. Rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện chính sách, thể chế bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

1.1. Rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện các quy định pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, tiếp cận thông tin để đổi mới nội dung, phương thức thực hiện theo hướng Nhà nước thiết lập các điều kiện cần thiết cho người dân chủ động tiếp cận thông tin pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 - 2030.

1.2. Rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện các chính sách, quy định pháp luật về trợ giúp pháp lý để tạo cơ sở huy động nguồn lực xã hội, phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các tổ chức và thành viên

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, Hội Luật gia huyện.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 - 2030.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân theo pháp luật của người dân

2.1. Quán triệt, thông tin, truyền thông thường xuyên, liên tục bằng các hình thức phù hợp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

2.2. Khảo sát, đánh giá nhu cầu, thực trạng thực hiện, sử dụng pháp luật của người dân; nghiên cứu, xây dựng, triển khai các mô hình, hình thức tiếp cận pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị, địa phương, từ năm 2023 - 2030.

2.3. Cung cấp, hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng tìm hiểu, khai thác pháp luật bằng các hình thức phù hợp, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin,

chuyển đổi số, phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng...

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

2.4. Củng cố, nâng cao hiệu quả đường dây nóng và các kênh tiếp nhận, trả lời kiến nghị, phản ánh, giải đáp, tư vấn, hỗ trợ các vấn đề liên quan đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

2.5. Nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật của các đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và bà con dân tộc thiểu số.

a) Kiến tạo toàn đội ngũ nhân lực có kiến thức pháp luật, kỹ năng hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn pháp lý; xây dựng, triển khai các chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn pháp lý phù hợp với từng đối tượng.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông, Phòng Dân tộc, Công an huyện, Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Huyện đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Hội Luật gia huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

b) Nâng cao năng lực, hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức đại diện của đối tượng đặc thù thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn pháp lý cho hội viên, thành viên của tổ chức mình.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Hội Luật gia huyện, các tổ chức đại diện của các đối tượng đặc thù, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

c) Nghiên cứu, triển khai các giải pháp mới nhằm nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật, hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông, Phòng Dân tộc, Công an huyện, Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Huyện đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Hội Luật gia huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

2.6. Tổ chức bình chọn, tôn vinh, khen thưởng công dân gương mẫu, người tốt, việc tốt trong xây dựng, bảo vệ, thực hiện pháp luật; thu hút, biểu dương các sáng kiến hữu ích trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

3. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn

3.1. Nâng cao năng lực, trách nhiệm thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao của các cơ quan có trách nhiệm thi hành pháp luật, tăng cường hoạt động tự giám sát, tự kiểm tra quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Rà soát, bảo đảm điều kiện, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận các thông tin pháp luật, thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, nhất là trách nhiệm giải trình và công khai, minh bạch các nội dung trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, đối thoại; thực hiện dân chủ ở cơ sở; đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật ở các địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

3.2. Củng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ việc tiếp cận pháp luật, đặc biệt trong hoạt động giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến người dân, trọng tâm là xây dựng, triển khai chương trình bồi dưỡng, tập huấn theo định kỳ và tổ chức hội thảo, tọa đàm, cuộc thi chuyên môn nghiệp vụ, chú trọng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật người dân tộc thiểu số, người có uy tín tại cộng đồng.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

3.3. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật, tăng cường hiệu quả cung cấp thông tin theo yêu cầu.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

3.4. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về trợ giúp pháp lý cho người dân.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

3.5. Xây dựng cơ chế thu hút luật sư, luật gia, người có kiến thức pháp luật, người có uy tín tham gia hòa giải ở cơ sở; xây dựng, nhân rộng mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Hội Luật gia huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

3.6. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, thi đua, khen thưởng trong việc thi hành pháp luật liên quan đến quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức trong các hoạt động liên quan đến tiếp cận pháp luật của người dân.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

4. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

4.1. Mở rộng mạng lưới các cơ quan, tổ chức hỗ trợ thông tin pháp luật, tư vấn pháp luật, trong đó tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật... và tăng cường phối hợp với các cơ quan nhà nước trong hỗ trợ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

4.2. Tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện pháp luật về quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện theo chuyên đề.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

4.3. Tăng cường tuyên truyền, vận động người dân và thành viên của các tổ chức tự giác, chủ động tìm hiểu, chấp hành pháp luật; tư vấn pháp luật miễn phí, hỗ trợ người dân giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc về pháp luật; xây dựng, triển khai các sáng kiến, mô hình hiệu quả trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội triển khai thực hiện.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

4.4. củng cố, nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ những người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội.

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội triển khai thực hiện.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

5. Đầu tư, hỗ trợ nguồn lực, công nghệ thông tin bảo đảm cho các hoạt động phục vụ yêu cầu tiếp cận pháp luật của người dân của các cơ quan, tổ chức

5.1. Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, các phương tiện, thiết bị phục vụ các cơ quan nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ, các chương trình, đề án được giao.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tài chính - Kế hoạch, các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

5.2. Bố trí kinh phí cho các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức đại diện của đối tượng đặc thù để phát huy vai trò của các tổ chức này trong hỗ trợ, nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

5.3. Phát huy trách nhiệm xã hội, sự chủ động của các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp để triển khai hiệu quả hoạt động hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Hội Luật gia huyện.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp, Phòng Tài chính, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

5.4. Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

5.5. Bố trí nguồn lực, đầu tư cho các chương trình, đề án, nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm bảo đảm việc cung cấp thông tin pháp luật cho người dân được đầy đủ, kịp thời, nhanh chóng, thuận lợi.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tài chính, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp, Phòng Văn hoá và Thông tin, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2023 - 2030.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp

- Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tham mưu việc sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo UBND huyện những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện; kịp thời đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp trong thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện theo quy định;

- Chủ trì nghiên cứu, triển khai các giải pháp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động cung cấp thông tin, truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật nhằm đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin pháp luật của người dân và hoạt động cung cấp thông tin pháp luật của các cơ quan, chủ thể có thẩm quyền;

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

2. Các phòng, ban, ngành

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với Phòng Tư pháp, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch này;

- Căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch và điều kiện thực tiễn để bố trí kinh phí thực hiện tại cơ quan, đơn vị; tổ chức đánh giá tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch, gửi Phòng Tư pháp tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3. Phòng Văn hoá và Thông tin

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin thực hiện việc đưa tin, truyền thông về văn bản quy phạm pháp luật; truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trong việc chủ động, tự giác tìm hiểu thông tin pháp luật;

- Phối hợp với Phòng Tư pháp nghiên cứu, triển khai các giải pháp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động cung cấp thông tin, truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật.

4. Phòng Tài chính

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

5. Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông đẩy mạnh truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội, sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân; kịp thời thông tin, truyền thông về các văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương, chính sách mới và các dự thảo chính sách quan trọng theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027”. Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội chủ trì, chủ động phối hợp với Phòng Tư pháp, các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch này.

7. UBND các xã, thị trấn

- Trên cơ sở Kế hoạch này và tình hình thực tế tại địa phương chủ động ban hành Kế hoạch, văn bản triển khai và tổ chức thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn;

- Bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Báo cáo tình hình triển khai thực hiện theo quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác.

Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh đề nghị phản ánh kịp thời về UBND huyện (qua Phòng Tư pháp) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể huyện;
- Tòa án nhân dân huyện;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện;
- Các phòng, ban, ngành;
- Hội Luật gia huyện;
- Hội đồng PHPBGDPL huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TP.

CHỦ TỊCH

Ngô Đức Trọng